

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2022/HS-ST

Ngày: 05-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Kiều;

Bà Nguyễn Thụy Minh Chi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2022/TLST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Trung H, sinh năm: 1997; tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn K (chết) và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 23/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 359/2020/HSST (chấp hành xong ngày 16/8/2021), chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng. Ngày 30/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 105/2019/QĐ-TA miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Bị bắt, tạm giam ngày 25 tháng 9 năm 2021 cho đến nay. Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 25 tháng 4 năm 2022.

***- Bị hại:*** Ông Trần Văn T, sinh năm 1966; nơi thường trú: ấp Xóm 3, xã N, huyện N1, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: số 1/340, khu phố L, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Hoàng Thu N, sinh năm 1976; nơi thường trú: Số 5/8D, khu phố B, phường B1, thành phố A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Trung H và ông Trần Văn T1 đều ở chung dãy nhà trọ tại địa chỉ số 1/340 đường 18, khu phố G, phường G1, thành phố A, Bình Dương. Ngày 24/9/2021, giữa H và gia đình của mình xảy ra mâu thuẫn nên H xin ông T1 cho H qua phòng trọ ở nhờ mấy hôm, thì ông T1 đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/9/2021, lợi dụng lúc ông T1 đang nằm ngủ trên gác trong phòng trọ và để chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ gần chỗ nằm nên H đã lén lút lấy chiếc điện thoại và bán cho bà Nguyễn Hoàng Thu N với số tiền 200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Ông T1 đến Công an phường Thuận Giao trình báo sự việc.

Căn cứ tại biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An, xác định: 01 điện thoại di động OPPO A3S màu đỏ có giá trị là 900.000 đồng. Quá trình điều tra xác định bị cáo Đặng Trung H bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 359/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 (chấp hành xong 16/8/2021).

Tại Bản cáo trạng số 130/CT-VKS -TA ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đặng Trung H mức hình phạt tù 10 (mười) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vẫn giữ nguyên ý kiến trong quá trình điều tra và không trình bày gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đặng Trung H có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 25 tháng 4 năm 2022. Xét thấy

đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong bản tự khai (BL 43-44), biên bản ghi lời khai các ngày 25/9/2021 (BL 45-46); ngày 26/9/2021 (BL 47-48), ngày 04/10/2021 (BL 49-50), ngày 02/11/2021 (BL 51-52) ..... Bị cáo Đặng Trung H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại và người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: ngày 25 tháng 9 năm 2021, bị cáo Đặng Trung H có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppos A2S màu đỏ của bị hại Trần Văn T1 trị giá 900.000 đồng. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này bị cáo H trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tham lam, tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppos A2S màu đỏ của bị hại Trần Văn T1, bà N không biết chiếc điện thoại này là do bị cáo H trộm cắp mà có, bị cáo H cũng không nói cho bà N biết và bà N đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại này và không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[11] Về xử lý vật chứng: Không có.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 136; điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Trung H 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: không có.

3. Về trách nhiệm dân sự: không có.

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Trung H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hà**





